

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**

(Ban hành kèm quyết định số: /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

**A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt)	Giáo dục Mầm non
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng anh):	Preschool Education
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	<b>52140201</b>
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo Quy định hiện hành.
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	135 tín chỉ
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	- Phải tích lũy tối thiểu 135 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc. - Đạt chuẩn đầu ra Ngoại ngữ và Tin học theo quy định.
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12.	Vị trí việc làm:	- Làm giáo viên ở các loại hình trường mầm non khác nhau, bao gồm cả trường mầm non sử dụng chương trình quốc tế. - Làm giáo viên giảng dạy các học phần về phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ (ngành Giáo dục Mầm non) tại các trường trung học chuyên nghiệp. - Được tiếp tục đào tạo để làm giảng viên giảng dạy các học phần về phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ (ngành Giáo dục Mầm non) tại các trường đại học, cao đẳng.

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được bồi dưỡng, đào tạo để trở thành cố vấn chuyên môn, nghiên cứu viên về GD mầm non</li> <li>- Được bồi dưỡng để làm công tác quản lý giáo dục mầm non các cấp</li> </ul>
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng và trình độ để tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc học cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) về chuyên ngành Giáo dục Mầm non.
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục Mầm non của Đại học Sư Phạm Hà Nội</li> <li>- Giáo dục Mầm non của Đại học Sư Phạm Huế</li> <li>- Giáo dục Mầm non của Đại học Sư Phạm Vinh</li> </ul>

## **B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

### **I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (PROGRAM OBJECTIVES – POS)**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân ngành Giáo dục Mầm non có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và có khả năng học ở trình độ cao hơn

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- MT1: Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Giáo dục Mầm non nhằm đào tạo cử nhân ngành giáo dục mầm non có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để thực hiện công tác giáo dục trẻ và có khả năng học ở trình độ cao hơn.

- MT2: Sinh viên tốt nghiệp phải có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức của một nhà giáo, có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- MT3: Sinh viên có khả năng dạy tốt chương trình Giáo dục Mầm non.

- MT4: Sinh viên có khả năng thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

- MT5: Sinh viên tốt nghiệp hệ đào tạo này có thể tiếp tục học lên các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về Giáo dục mầm non, Quản lý giáo dục và có khả năng trở thành giáo viên cốt cán của bậc học Mầm non; có năng lực nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng ở Mầm non, tự bồi dưỡng và phát triển bản thân, phát triển chương trình.

### **II. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HIỆN HÀNH (PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLOS)**

Người học tốt nghiệp CTĐT ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra như sau:

#### **▪ CĐR1: Phẩm chất chính trị**

- Thẩm nhuần thế giới quan Mác – Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước; tôn trọng và tuân thủ các quy định của Hiến pháp và Pháp luật.

#### **▪ CĐR2: Đạo đức và lối sống**

- Có ý thức tổ chức kỉ luật, ý thức cầu tiến; có tinh thần trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên.

- Tự giác thực hiện các nghĩa vụ đạo đức; khoan dung, nhân ái, trung thực, tự trọng, chí công vô tư.

- Yêu nghề, yêu trẻ; có lối sống lành mạnh, văn minh; tác phong sư phạm mẫu mực, phù hợp với môi trường giáo dục.

▪ **CDR3:** Năng lực sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ

Có trình độ tin học và ngoại ngữ đạt chuẩn theo quy định của bậc học

▪ **CDR4:** Năng lực giao tiếp

- Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực trong giao tiếp.

- Có kỹ năng tổ chức, điều khiển hoạt động giao tiếp hiệu quả, phù hợp với từng hoàn cảnh, đối tượng giao tiếp cụ thể.

- Tự tin, mạch lạc khi trình bày vấn đề trước đám đông.

▪ **CDR5:** Năng lực tự học

- Đánh giá và điều chỉnh được các kế hoạch học tập phù hợp với điều kiện của bản thân.

- Thành thạo trong lựa chọn và sử dụng các phương tiện, tài liệu học tập.

- Có khả năng tự xác định lĩnh vực cần trau dồi nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

▪ **CDR6:** Năng lực chăm sóc và giáo dục trẻ

- Có hiểu biết đầy đủ về hệ thống kiến thức chuyên môn (bao gồm kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở và chuyên ngành) thuộc chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non trình độ đại học.

- Có những kỹ năng chuyên biệt đáp ứng yêu cầu đặc thù của giáo dục mầm non.

- Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

- Có kỹ năng thu thập thông tin, mô tả và đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Phân tích và đánh giá được hiệu quả của các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của bản thân và đồng nghiệp trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non.

- Có kỹ năng phân tích chương trình giáo dục mầm non, cập nhật và vận dụng các thành tựu mới của khoa học vào thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu giáo dục của thời đại.

- Có kỹ năng phối hợp với các lực lượng xã hội, giáo dục khác nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- **CDR7:** Năng lực quản lý

- Có hiểu biết căn bản về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non.

- Có kỹ năng xây dựng kế hoạch và hồ sơ quản lý hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

P. TRƯỞNG KHOA



Tôn Nữ Diệu Hằng

